TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LÂM THAO** **TỈNH PHÚ THỌ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 80/2018/QĐST-HNGĐ	*L, ngày 11 tháng 5 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 128/2018/TLST-HNGĐ ngày 26/4/2018 giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1973

Địa chỉ: Khu 7, xã S, huyện L, tỉnh Phú Thọ.

Bị đơn: Anh Triệu Văn C, sinh năm 1966

Địa chỉ: Khu 6, xã S, huyện L, tỉnh Phú Thọ.

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Căn cứ vào Điều 55 của Luật Hôn nhân và gia đình;

- Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 04/5/2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 04 tháng 5 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị Nguyễn Thị T và anh Triệu Văn C.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: Chị Nguyễn Thị T và anh Triệu Văn C đều xác nhận vợ chồng không có con chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung, về vay nợ, về công sức đóng góp: Chị Nguyễn Thị T và anh Triệu Văn C đều xác nhận vợ chồng không có tài sản chung, không vay tài sản của ai, không cho ai vay tài sản gì và không đóng góp gì cho gia đình hai bên nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Chị Nguyễn Thị T xin tự nguyện chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm. Xác nhận chị T đã nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu số AA/2017/0000224 ngày 26 tháng 4 năm 2018 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện L, tỉnh Phú Thọ. Hoàn trả lại cho chị T 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện L;
- CCTHA dân sự huyện L;
- UBND xã S;
- L-u HS+ VP.

THẨM PHÁN

Ngô Sỹ Quý